TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 135/2018/HS-PT
Ngày: 22-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Quang;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Ông Phùng Hải Hiệp.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Minh Tùng, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Ông Phạm Ngọc Vỹ - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình, Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2018/TLHS-PT ngày 02-02-2018 đối với các bị cáo Bùi Quang L, Bùi Huy Q, Nguyễn Trác Tuấn A, Trần Mậu T và Bùi Văn H. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 22-12-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

* *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Bùi Quang L**, sinh năm 1983; ĐKHKTT và cư trú tại thôn H, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Bùi Quang V và bà Lê Thị N; vợ Vũ Thị D; có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 17-02-2017 đến ngày 26-02-2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*; có mặt.

2. **Bùi Huy Q**, sinh năm 1990; ĐKHKTT và cư trú tại xóm 3, thôn P, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Bùi Huy B và bà Nguyễn Thị Th; vợ Phạm Thị H; có 01 con; Bị bắt tạm giữ từ ngày 17-02-2017 đến ngày 26-02-2017 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

Tiền án: Bản án số 52/2016/HSST ngày 28/12/2016, TAND huyện V, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội gây rối trật tự công cộng, khấu trừ 10% thu nhập trong 18 tháng, mỗi tháng 260.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tiền sự: - Quyết định số 38/QĐ-XPVPHC ngày 13-3-2015 Đồn Công an G, huyện V, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi xúi giục người khác đánh nhau (chưa chấp hành nộp phạt). - Quyết định số 92/QĐ-XPVPHC ngày 30-5-2016 Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng (đã chấp hành nộp phạt ngày 03-6-2017).

3**. Nguyễn Trác Tuấn A** (Nguyễn Tuấn A), sinh năm 1989 ; ĐKNKTT và cư trú tại xóm 3 T, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp12/12; con ông Nguyễn Trác V và bà Nguyễn Thị L; vợ Hồ Thị Xuân H; có 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-02-2017 đến ngày 10-8-2017 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

Tiền sự: Quyết định số 98/QĐ-XPVPHC ngày 30-5-2016 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự ở nơi công cộng; đã chấp hành nộp phạt ngày 30-6-2016 *(BL 848,849).*

4. **Trần Mậu T**, sinh năm1988; ĐKHKTT và cư trú tại thôn L, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Trần Mậu Q và bà Vũ Thị T vợ Vũ Thị C; có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-02-2017 đến ngày 09-8-2017 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

Tiền sự: Quyết định số 106/QĐ-XPHC ngày 30/5/2016 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng (đ) về hành vi gây mất trật tự ở nơi công cộng, đã chấp hành nộp phạt ngày 03/6/2016 *(BL1386).*

Nhân thân: Bản án số 20/2013/HSST ngày 22-3-2013 của TAND huyện V, tỉnh Ninh Bình xử phạt 10.000.000đ về tội "Đánh bạc"; đã chấp hành xong hình phạt *(BL 1376, 1383,1384).*

5**. Bùi Văn H**, sinh năm 1987; ĐKNKTT và cư trú tại thôn G, xã T, huyện V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Bùi Văn L và bà Nguyễn Thị N; vợ Nguyễn Thị Diệu A; có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ

từ ngày 17-02-2017 đến ngày 26-02-2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*; có mặt.

Trong vụ án này còn có 25 bị cáo và 04 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nội dung tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa được tóm tắt như sau: Khoảng 14giờ00 ngày 17-02-2017, Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện trong nhà của Hà Văn C tại thôn X, xã X, huyện V, tỉnh Ninh Bình có mặt 39 đối tượng mặt đang tham gia đánh bạc dưới hình thức "xóc đĩa" và "bảng vị". Vật chứng thu giữ gồm: 03 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị; 02 bảng vị; 01 thảm trải sàn. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.007.600.000đ, trong đó có 606.400.000đ đồng thu giữ dưới chiếu bạc và 401.200.000đ do các con bạc cất giấu bị phát hiện khi khám xét nhà. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 30 đối tượng gồm: Bùi Đức D1, Phạm Văn D2, Bùi Công Th, Bùi Văn D3, Bùi Công D4, Đinh Tuấn D5, Bùi Duy D6, Bùi Xuân D7, Hà Văn C, Bùi Quang L, Bùi Huy Q, Trần Văn D8, Nguyễn Trác Tuấn A, Trần Mậu T, Phạm Văn D9, Hoàng Trọng D10, Dương Văn D11, Vũ Đức D12, Nguyễn Tòng D13, Vũ Văn D14, Trần Thị D15, Lương Quý D17, Nguyễn Văn D18, Trần Tuấn D19, Vũ Thế D20, Bùi Văn H, Vũ Hoài D21, Trần Văn D22, Phạm Hồng D23 và Nguyễn Bá D24 *(BL06-21).*

Mở rộng điều tra xác định: Từ ngày 13 đến 17-02-2017, Bùi Đức D1 là người khởi xướng, rủ rê Phạm Văn N và Bùi Công Th cùng nhau tổ chức đánh bạc. D2 chịu trách nhiệm quản lý chung tại sới bạc, mua các dụng cụ phục vụ việc đánh bạc và rủ rê các con bạc ở huyện V, tỉnh Ninh Bình đến đánh bạc. Th chịu trách nhiệm quản lý tiền "phế" và rủ rê các con bạc ở tỉnh Hà Nam đến đánh bạc. D1 thuê nhà của Đinh Tuấn D5 và Hà Văn C 2.000.000đ/ngày làm địa điểm đánh bạc; thuê Đinh Tuấn D5 1.000.000đ/ngày ngồi "xóc cái"; thuê Bùi Quang L 2.000.000đ/ngày làm "bảng vị" trong sới bạc và 2.000.000đ/ngày đưa đón các con bạc từ địa điểm tập kết (là quán café B thôn Đoan Vỹ, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam và quán café Luxury xóm 4, Thượng Hoà, xã G, huyện V, Ninh Bình) đến sới bạc bằng xe ô tô 16 chỗ BKS N của L; thuê Bùi Văn D3 và Bùi Công D4 500.000đ/người/ngày làm "hồ lỳ" và thu "phế". D1 và D2 thuê Bùi Duy D6 và Bùi Xuân D7 500.000đ/ngày làm nhiệm vụ "cảnh giới" và mở cửa ra vào cho các con bạc đến chơi. Ngoài ra, D1 đưa 290.000.000đ cho Bùi Huy Q để cho các con bạc vay đánh bạc theo kiểu "tín dụng đen" với lãi suất 5%/ngày. Quý thuê Trần Văn D8 1.000.000đ/ngày để cùng với Quý cho các con bạc vay tiền.

Tổng số tiền "phế" và "bảng vị" thu được từ việc tổ chức đánh bạc là 95.000.000đ, trừ chi phí 25.500.000đ, còn lại 69.500.000đ.

Liên quan đến kháng cáo, hành vi của các bị cáo có kháng cáo từ ngày 13 đến ngày 17-02-2017 như sau:

Bùi Quang L: được D1 trả công 10.000.000đ để tham gia quản lý "bảng vị" và dùng xe ô tô của mình đưa đón các con bạc. Cụ thể: Ngày 13/02 được trả công 1.000.000đ quản lý "bảng vị"; ngày 14/02 được trả công 4.000.000đ quản lý "bảng vị" và 1.000.000đ đưa đón con bạc; ngày 15/02 được trả công 1.000.000đ quản lý "bảng vị" và 1.000.000đ đưa đón con bạc; ngày 16/02 được trả công 1.000.000đ quản lý "bảng vị" và 1.000.000đ đưa đón con bạc; ngày 17/02 bị phát hiện bắt giữ nên D1 chưa trả tiền công cho L *(BL 85,88,98, 3008, 628-657,3010,3024)*. Ngày 19-9-2017, Bùi Quang L đã nộp 10.000.000đ tại Biên lai thu tiền số AA/2010/03037 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình *(BL628-639).*

Bùi Huy Q: Được D1 giao 290.000.000đ để cho các con bạc vay thu lãi suất cao 5% ngày theo kiểu "tín dụng đen". Quý thuê Trần Văn D8 cùng tham gia thực hiện trả công 1.000.000đ/ngày. Cụ thể: Ngày 13/2 Quý nhận 100.000.000đ, ngày 14/02 nhận thêm 100.000.000đ và ngày 17/02 nhận thêm 90.000.000đ. Tiền lãi thu được từ việc cho vay là 30.000.000đ. Ngày 17/02, bị phát hiện bắt giữ nên Quý và D1 chưa đối chiếu thanh toán với nhau *(BL 84,87,111-114,775, 778,790, 3009, 3015)*. Ngày 15-12-2017 Bùi Huy Q đã nộp 10.000.000đ tại Biên lai thu tiền số AA/2010/03045 và 200.000đ tại Biên lai số AA/2010/03050 ngày 22-12-2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình *(BL 2862, 2865).*

Nguyễn Trác Tuấn A: Ngày 15-16/2 có tham gia đánh bạc nhưng không nhớ cụ thể số tiền dùng vào đánh bạc; ngày 17/2 vay "tín dụng đen" của Quý 100.000.000đ dùng để đánh bạc *(BL 3020,809,862,866, LK..)*. Ngày 15-9-2017, Nguyễn Trác Tuấn A đã nộp 10.000.000đ tại Biên lai số AA/2010/03036; 200.000đ tại Biên lai số AA/2010/03050 ngày 22-12-2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình *(BL 650-657;2865).*

Trần Mậu T: Ngày 14/2 có tham gia đánh bạc nhưng không nhớ số tiền dùng vào đánh bạc; ngày 16/2 mang theo người 10.000.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, thắng 2.000.000đ; ngày 17/2 vay "tín dụng đen" của Quý 50.000.000đ để đánh bạc *(BL 809, 1388,1389,1402,3021)*. Ngày 22-12-2017, Trần Mậu T đã nộp 2.000.000đ tại Biên lai thu tiền số AA/2010/03049 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình *(BL1388;1389).*

Bùi Văn H: Ngày 17/02 mang theo người 5.500.000đ sử dụng vào việc đánh

bạc, hòa vốn khi bị bắt *(BL 3021).*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 22-12-2017, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Bùi Đức D1, Bùi Công Th, Bùi Quang L, Phạm Văn N phạm tội *"Tổ chức đánh bạc"* và tội *"Đánh bạc";* bị cáo Đinh Tuấn D5 phạm tội *"Tổ chức đánh bạc"* và tội *"Gá bạc"*; các bị cáo Bùi Văn D3, Bùi Công D4, Bùi Duy D6, Bùi Xuân D7 phạm tội *"Tổ chức đánh bạc"*; bị cáo Hà Văn C phạm tội *"Gá bạc"*; các bị cáo Bùi Huy Q, Trần Văn D8, Nguyễn Trắc Tuấn A, Trần Mậu T, Phạm Văn D9, Hoàng Trọng D10, Dương Văn Quyết, Vũ Đức D12, Nguyễn Tòng D13, Vũ Văn D14, Nguyễn Văn D18, Phạm Hồng D23, Trần Thị D15, Vũ Hoài D21, Lương Quý D17, Trần Tuấn D19, Vũ Thế D20, Bùi Văn H, Trần Văn D22, Nguyễn Bá D24 phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 249, các điểm **0**, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; khoản 1 Điều 50; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội xử phạt bị cáo *Bùi Quang L 20* (Hai mươi) *tháng tù về tội* "Tổ chức đánh bạc"*; 10 (*Mười) *tháng tù về tội* "Đánh Bạc". *Tổng* hợp hình phạt bị cáo phải chịu hình phạt ***chung*** cho cả hai tội là *30 (Ba mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17-02-2017 đến ngày 26-02-2017. Phạt tiền bổ sung *35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng)*.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 và Nghị quyết số 144/2016/ QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội, xử phạt bị cáo *Bùi Huy Q 25 (Hai mươi lăm)* tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ (quy đổi thành 06 tháng tù giam, được trừ thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 09-2-2017 đến ngày 17-2-2017 quy đổi thành 3 ngày tù), bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 27 ngày tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2016/HSST ngày 28-12-2016 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình về tội "*Gây rối trật tự công cộng"*. Bị cáo *Bùi Huy Q* phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là *30 (Ba mươi)* tháng 27 *(Hai mươi bảy)* ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17-02-2017. Phạt tiền bổ

sung *20*.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng).*

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; các điểm **0**, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội xử phạt:

+ Bị cáo *Vũ Đức D12 15 (Mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17-02-2017. Phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng).*

+ Bị cáo *Nguyễn Trác Tuấn A 15 (Mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-02-2017 đến ngày 10-8-2017. Phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng).*

+ *Bị* cáo *Trần Mậu T 15 (Mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-02-2017 đến ngày 09-8-2017. Phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng).*

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; các điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội xử phạt b*ị* cáo *Bùi Văn H* 15 *(Mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-02-2017 đến ngày 26-02-2017. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng).*

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, việc xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28-12-2017, bị cáo Bùi Quang L kháng cáo xin giảm hình phạt *(BL 3102).*

Ngày 02-01-2018, bị cáo Vũ Đức D12 kháng cáo xin giảm hình phạt *(BL 3098).* Ngày 05-02-2018 bị cáo Chung xin rút toàn bộ kháng cáo theo Thông báo số 30/2018/TB-TA ngày 21-02-2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Ngày 02-01-2018, bị cáo Nguyễn Trác Tuấn A kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo *(BL 3100).*

Ngày 02-01-2018, bị cáo Bùi Văn H kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo *(BL 3101).*

Ngày 03-01-2018, bị cáo Trần Mậu T kháng cáo xin giảm hình phạt và xin

hưởng án treo *(BL 3106)*.

Ngày 05-01-2018, bị cáo Bùi Huy Q kháng cáo xin giảm hình phạt *(BL 3096)*.

Tại phiên toà phúc thẩm,

Trong quá trình xét xử, các bị cáo Trần Mậu T và Nguyễn Trác Tuấn A tự ý rời khỏi phòng xét xử không có lý do. Các bị cáo Bùi Huy Q, Bùi Quang L và Bùi Văn H đều khai rõ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt, công nhận về tội danh chỉ đề nghị xem xét giảm hình phạt và cho hưởng án treo như nội dung kháng cáo của các bị cáo.

Bị cáo L khai nhận đã sử dụng 5.000.000đ đánh bạc ngày 17-02-2017; đã nộp 35.200.000đ là tiền phạt bổ sung, án phí sơ thẩm và xuất trình Biên lai thu tiền số 0002514 ngày 21-3-2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo Hùng trình bày đã nộp 10.200.000đ là tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm; xuất trình Biên lai thu tiền số 0002515 ngày 21-3-2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình và đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà, sau khi phân tích tính chất vai trò hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo: Bùi Huy Q, Trần Mậu T và Nguyễn Trác Tuấn A.

- Giảm hình phạt cho bị cáo Bùi Quang L từ 5-6 tháng tù về tội *Tổ chức đánh bạc*; 1-2 tháng về tội *Đánh bạc*.

- Giảm hình phạt từ 4-5 tháng tù và cho hưởng án treo đối với bị cáo Bùi Văn H.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện lời khai của bị cáo và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai *của các* bị cáo có mặt tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với lời khai của các bị cáo khác; lời khai của các bị cáo này phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ xác định: Bùi Đức D1, Phạm Văn N, Bùi Công Th đã đứng ra thuê nhà của Đinh Ngọc Tuấn và Hà Văn C cùng một số đối tượng tham gia giúp sức để tổ chức cho

các con bạc đánh bạc từ ngày 13-02-2017 đến ngày 17-02-2017 bị bắt quả tang. Đối với h*ành vi của các bị cáo có kháng cáo, được xác định như sau: Bùi Quang L* là người dùng xe ô tô đưa đón các con bạc và làm "bảng vị", nên hành vi này của bị cáo L bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết *phạm tội* "Tổ chức đánh bạc" *quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ. Bùi Huy Q* dùng 290.000.000đ cho các con bạc vay *tiền để* sử dụng vào việc đánh bạc thu lãi 40.000.000đ từ ngày 13-17/02. *Nguyễn Trác Tuấn A* tham gia đánh bạc vào các ngày 15-16-17/02 với số tiền sử dụng đánh bạc trên 100.000.000đ; *Trần Mậu T* tham gia đánh bạc vào các ngày 14-16-17/02 với số tiền sử dụng đánh bạc trên 50.000.000đ; *Bùi Văn H sử dụng 5.500.000đ và Bùi Quang L sử dụng 5.000.000đ đánh bạc vào ngày 17/02. Hành vi trên đây của các bị cáo Bùi Huy Q, Nguyễn Trác Tuấn A, Trần Mậu T, Bùi Văn H, và Bùi Quang L đã phạm tội* "Đánh bạc" *quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 như* Tòa án cấp sơ thẩm quy kết là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm có nhận xét như sau:

- Bùi Huy Q là người tham gia đồng phạm tích cực; bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án và có 02 tiền sự (trong đó có 01 tiền sự bị xử lý ngày 30-5-2016), phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là *Phạm tội nhiều lần,* nên Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 25 tháng tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp *phúc thẩm không có thêm tình tiết mới là căn cứ để giảm hình phạt cho bị cáo, nên kháng cáo của bị cáo Bùi Huy Q không được chấp nhận.*

- Bùi Quang L *tham gia đồng phạm về tội* Tổ chức đánh bạc *với vai trò giúp sức và tham gia đánh bạc một lần với số tiền 5.000.000đ. Bị cáo* chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, tự nguyện giao nộp số tiền hưởng lợi bất chính; gia đình có bố được tặng thưởng nhiều Huy chương. Sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp 35.200.000đ tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm nên được coi là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, nên có thể giảm hình phạt cho bị cáo đối với cả hai tội, như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa.

- *Các bị cáo* Nguyễn Trác Tuấn A *và Trần Mậu T có một số tình tiết giảm nhẹ là* thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia định có người tham gia kháng chiến được tặng Huân chương, Huy chương; tự giác nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí. Tuy nhiên, cả hai bị cáo đều *có 01 tiền sự chưa được xóa.* Ngoài ra, các bị cáo

Thăng và *Nguyễn Trác Tuấn A* đều phải chịu tình tiết tăng nặng là *Phạm tội nhiều lần, vì vậy mức hình phạt 15 tháng tù* là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp *phúc thẩm không có thêm tình tiết mới là căn cứ để giảm hình phạt cho bị cáo, nên kháng cáo của các bị cáo* Nguyễn Trác Tuấn A *và Trần Mậu T không được chấp nhận.*

- *Bị cáo* Bùi Văn H chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội đánh bạc một lần lần duy nhất vào ngày 17/02 với số tiền *5.500.000đ (thấp hơn nhiều so với các bị cáo* Nguyễn Trác Tuấn A*, Trần Mậu T và một số bị cáo khác trong cùng vụ án). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ vì vậy* mức hình phạt dành cho bị cáo cần phải thấp hơn các bị cáo trên đây mới thể hiện sự công bằng của pháp luật. Mặt khác sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp 35.200.000đ tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm, chính quyền địa phương xác nhận nhân thân và về hoàn cảnh là những tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Với phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo Hùng, như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn H và Bùi Quang L; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trác Tuấn A, Trần Mậu T và Bùi Huy Q. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 22-12-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình. Tuyên bố bị cáo Bùi Quang L phạm tội *Tổ chức đánh bạc*; các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Quang L, Nguyễn Trác Tuấn A, Trần Mậu T và Bùi Huy Q phạm tội *Đánh bạc*.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 249; điểm o, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; (điểm g khoản 1 Điều 48 về tội *Tổ chức đánh bạc*); Điều 20; Điều 53; khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo *Bùi Quang L 15* (Mười lăm) *tháng tù về tội* "Tổ chức đánh bạc"*; 09 (*Chín) *tháng tù về tội* "Đánh Bạc". *Tổng* hợp hình phạt bị cáo phải chịu hình phạt ***chung*** cho cả hai tội là 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17-02-2017 đến ngày 26-02-2017. Phạt tiền bổ sung *35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng)*. Ghi nhận bị cáo L

đã nộp 35.200.000 đồng *(Ba mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng)* tại Biên lai thu tiền số 0002514 ngày 21-3-2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo *Bùi Huy Q 25 (Hai mươi lăm)* tháng tù. Tổng hợp hình phạt 05 tháng 27 ngày tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2016/HSST ngày 28-12-2016 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình, bị cáo *Bùi Huy Q* phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là *30 (Ba mươi)* tháng 27 *(Hai mươi bảy)* ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17-02-2017. Phạt tiền bổ sung *20*.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm **0**, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

+ Bị cáo *Nguyễn Trác Tuấn A 15 (Mười lăm)* tháng tù về tội *Đánh bạc*, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-02-2017 đến ngày 10-8-2017. Phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*.

+ *Bị* cáo *Trần Mậu T 15 (Mười lăm)* tháng tù về tội *Đánh bạc*, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-02-2017 đến ngày 09-8-2017. Phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt b*ị* cáo *Bùi Văn H 09 (Chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 22-3-2018. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*. Ghi nhận bị cáo Hùng đã nộp 10.200.000 đồng *(Mười triệu hai trăm ngàn đồng)* tại Biên lai thu tiền số 0002515 ngày 21-3-2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Giao bị cáo Bùi Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Các bị cáo Bùi Quang L, Bùi Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Trác Tuấn A, Trần Mậu T và Bùi Huy Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC1;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo (qua trại và địa chỉ);
- Lưu: HCTP; HS; NV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Vinh Quang